

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST

Ngày 25 tháng 8 năm 2022

“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hữu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Xuân Ván và bà Phan Thị Năm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tám – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2022/TL-HNGĐST ngày 14/6/2022 về *“Ly hôn, tranh chấp nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/2022/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Mỹ C; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn L; Chỗ ở hiện nay: No 22, Ren ZhongRoad, Renwu, Distrist, Kaoh SiungCiTy, Tai Wan – vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Mỹ C và anh Nguyễn Văn L chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2007 tại Ủy ban nhân dân xã N1, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi đăng ký kết hôn thì chị và anh L chung sống tại huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, sau đó anh L đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Do thời

gian xa cách đã lâu, vợ chồng không có sự yêu thương, quan tâm và chăm sóc cho nhau nên chị C không thể duy trì quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Văn L được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh L có một người con chung tên là Nguyễn Hoàng Đ5, sinh ngày 16/8/2008. Nguyên vọng của chị C là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: chị và anh L không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai và đơn xin vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Văn L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị Mỹ C chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn vào ngày 28/12/2007 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N1, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi đăng ký kết hôn thì anh chị chung sống tại huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, sau đó anh đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Văn L mong muốn được ly hôn với chị Hoàng Thị Mỹ C.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có một người con chung tên là Nguyễn Hoàng Đ5, sinh ngày 16/8/2008. Nguyên vọng của anh L là giao con chung cho chị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi và anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh L và chị C không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ việc đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của HĐXX thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của BLTTDS, các đương sự thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Mỹ C, tuyên chị Hoàng Thị Mỹ C được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Hoàng Đ5, sinh ngày 16/8/2008 cho chị Hoàng Thị Mỹ C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị Mỹ C không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông giải quyết nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Đối với nguyên đơn chị Hoàng Thị Mỹ C có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; đối với bị đơn anh Nguyễn Văn L hiện nay đang sống và làm việc tại Đài Loan, anh L đã có bản tự khai và đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và khoản 5 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Chị Hoàng Thị Mỹ C và anh Nguyễn Văn L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên cơ sở tự nguyện nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hạnh phúc tại huyện Đ2, tỉnh Đắk Nông. Sau đó do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên anh L đã đi xuất khẩu lao động, chị C xác định anh L đi làm việc tại Đài Loan đã lâu không về, vợ chồng không sống chung và không có sự quan tâm, chăm sóc nhau nên không còn tình cảm nữa nên đề nghị Tòa án cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn L; đối với anh L đã có văn bản đồng ý ly hôn với chị Hoàng Thị Mỹ C.

Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay chị C sinh sống tại Việt Nam, anh L sinh sống, làm việc ở nước ngoài, vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn và mục đích hôn nhân không đạt được, bị đơn anh Nguyễn Văn L cũng đồng ý ly hôn với chị C. Do đó, cần chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị Mỹ C, giải quyết cho chị C được ly hôn với anh Nguyễn Văn L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Hoàng Thị Mỹ C và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Đ5, sinh ngày 16/8/2008. Chị C và anh L đều có nguyện vọng giao cháu Đăng cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ngoài ra, cháu Đăng cũng có nguyện vọng ở với mẹ là chị C, để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển bình thường về mọi mặt cho con chung cần giao con chung cho chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị Mỹ C không yêu cầu anh Nguyễn Văn L cấp dưỡng nuôi con, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị C và anh L xác định vợ chồng không có tài sản gì chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa là có căn cứ, HĐXX cần chấp nhận.

[4]. Về án phí: Chị Hoàng Thị Mỹ C phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, khoản 4 Điều 68, Điều 81, Điều 82, Điều 83, khoản 1 Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Mỹ C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Mỹ C được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng Đăng, sinh ngày 16/8/2008 cho chị Hoàng Thị Mỹ C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi dưỡng có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều của 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Mỹ C không yêu cầu anh Nguyễn Văn L cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Hoàng Thị Mỹ C và anh Nguyễn Văn L không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị Mỹ C phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0000115 ngày 14/6/2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Nông.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Mỹ C được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Lê Văn Hữu

